

nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sau khi quyết toán với cơ quan thuế mà bị lỗ thì được chuyển lỗ sang những năm sau, số lỗ này được trừ vào thu nhập chịu thuế. Thời gian chuyển lỗ không quá 5 năm.

Chương V

XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 38.- Đôi tượng nộp thuế, cán bộ thuế và cá nhân khác vi phạm Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp thì tùy theo hành vi, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo Điều 24, Điều 26 của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản pháp luật khác về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế.

Điều 39.- Cơ quan thuế, cán bộ thuế hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp; đối tượng nộp thuế thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế được khen thưởng theo quy định của Chính phủ.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 40.- Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 1 tháng 1 năm 1999.

Việc giải quyết những tồn tại về thuế lợi tức trước ngày 1 tháng 1 năm 1999 được thực hiện theo quy định của Luật Thuế lợi tức, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Thuế lợi tức và các quy định về thuế lợi tức trong các văn bản quy phạm pháp luật khác.

Điều 41.- Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định này.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Chính phủ

K.T. Thủ tướng

Phó Thủ tướng

NGUYỄN TÂN DŨNG

NHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 32/1998

NĐ-CP ngày 19-5-1998 về việc thành lập phường 6 thuộc thị xã Tân An, tỉnh Long An.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Long An và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tỉnh - Cán bộ Chính phủ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.- Nay thành lập phường 6 thuộc thị xã Tân An, tỉnh Long An trên cơ sở 697 ha diện tích tự nhiên và 7.554 nhân khẩu của xã Lợi Bình Nhơn.

Địa giới hành chính phường 6: Đông giáp phường 2 và phường 4; Tây giáp xã Lợi Bình Nhơn; Nam giáp xã Khánh Hậu; Bắc giáp xã Hướng Thọ Phú.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính, xã Lợi Bình Nhơn có 1.247 ha diện tích tự nhiên và 8.278 nhân khẩu.

Điều 2.- Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ban hành. Mọi quy định trước đây trái với Nghị định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3.- Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Long An, Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHÁI

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 33/1998/
ND-CP ngày 23-5-1998 về việc thành
lập Tổng cục Dạy nghề thuộc Bộ
Lao động - Thương binh và Xã hội.**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Thực hiện quyết định của Bộ Chính trị về việc giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về đào tạo nghề từ Bộ Giáo dục và Đào tạo sang Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.- Thành lập Tổng cục Dạy nghề trực thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để giúp Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã

hội thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác đào tạo nghề trong phạm vi cả nước.

Tổng cục Dạy nghề có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng. Kinh phí hoạt động của Tổng cục do ngân sách nhà nước cấp và được tổng hợp chung trong dự toán ngân sách của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, trụ sở Tổng cục đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2.- Tổng cục Dạy nghề có các nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về đào tạo nghề trình Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội ban hành.

2. Xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch về đào tạo nghề phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội từng thời kỳ để Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trình Chính phủ phê duyệt. Giúp Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đó.

3. Xây dựng và trình Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành quy chế tổ chức và hoạt động các loại cơ sở đào tạo nghề, tiêu chuẩn cấp bậc kỹ thuật nghề, danh mục nghề đào tạo, mục tiêu, chương trình, nội dung, phương pháp đào tạo, tiêu chuẩn giáo viên, tiêu chuẩn trường, lớp, quy chế thi tuyển, quy chế cấp các văn bằng chứng chỉ tốt nghiệp cho học sinh các loại cơ sở đào tạo nghề phù hợp với quy định của Nhà nước.

4. Quản lý, hướng dẫn sử dụng các nguồn lực đầu tư cho sự nghiệp đào tạo nghề theo đúng các quy định của Nhà nước.

5. Quản lý một số trường đào tạo nghề; trường